

TỔNG CÔNG TY
CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY
CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG CHÂN MÂY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *18*/TTr-HĐQT

Thừa Thiên Huế, ngày *08* tháng *3* năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v quyết toán quỹ tiền lương, thù lao năm 2022 và phương án quỹ tiền lương, thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Chân Mây;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Chân Mây kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán quỹ tiền lương, thù lao năm 2022 và phương án quỹ tiền lương, thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc công ty như sau:

1. Quyết toán quỹ tiền lương, thù lao năm 2022

1.1. Tổng quỹ lương năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng ban kiểm soát công ty là: 2.703.456.000 đồng.

Căn cứ vào Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định 53/2016/NĐ-CP.

1.2. Tổng thù lao của thành viên HĐQT: Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách (03 người) là: 108.000.000 đồng.

1.3. Tổng thù lao của Ban Kiểm soát: Thành viên không chuyên trách Ban kiểm soát (01 người) là: 24.000.000 đồng.

2. Phương án quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty năm 2023

2.1. Tổng quỹ lương của Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc công ty (Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng) năm 2023 sẽ tiếp tục được thực hiện theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng



Handwritten signature

đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định 53/2016/NĐ-CP.

Trong thời gian đến, nếu có những quy định mới của Pháp luật nhằm bổ sung hoặc thay thế Nghị định và Thông tư nêu trên thì Công ty sẽ áp dụng những quy định đó để thực hiện tính tiền lương, thù lao cho HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc của Công ty năm 2023.

2.2. Phương án thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của Công ty năm 2023 được thực hiện như sau:

Stt	Chức danh	Thù lao
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Không hưởng thù lao
2	Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách	Không hưởng thù lao
3	Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách (bao gồm các thành viên kiêm nhiệm)	3.000.000 đồng/người/tháng
4	Trưởng Ban kiểm soát	Không hưởng thù lao
5	Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách	Không hưởng thù lao
6	Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách	2.000.000 đồng/người/tháng

Thù lao được trả vào cuối mỗi quý.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Chân Mây kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- HĐQT, BKS, NĐHDN;
- Lưu: VT. HC.



Dương Bá Hòa

TỔNG HỢP BÁO CÁO CỦA CÔNG TY
VỀ TÌNH HÌNH SỐ LƯỢNG NGƯỜI QUẢN LÝ NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Stt	Tổng số lao động	Tổng số lao động thực tế tại thời điểm 31/12	Tình hình thực tế năm 2022				Kế hoạch năm 2023				
			Số lao động thực tế trước chuyển sang	Số phải đào tạo lại trong năm	Số tuyển mới trong năm	Tổng số lao động sử dụng bình quân	Số lao động thời việc, mất việc, mất hưu, ...	Số lao động kế hoạch	Trong đó		Số lao động thời việc, mất việc, nghỉ hưu
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Người quản lý	9	9	0	0	9	0	9	9	0	0
	Tổng cộng	9	9	0	0	9	0	9	9	0	0

Người lập biểu

[Signature]

Phòng TC-LĐ&TL

[Signature]

Phòng Tài chính - Kế toán

[Signature]

Thừa Thiên Huế, ngày 8 tháng 3 năm 2023

Tổng giám đốc



[Signature]

HUỲNH VĂN TOÀN

**TỔNG HỢP BÁO CÁO CỦA CÔNG TY VỀ XÁC ĐỊNH QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO,
TIỀN THƯỞNG THỰC HIỆN NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023 CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016
của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số báo cáo năm 2022		Kế hoạch năm 2023
			Kế hoạch (đ/c)	Thực hiện	
1	2	3	4	5	6
I	Chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh				
1	Tổng số vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	352,795	341,952	343,170
2	Tổng sản phẩm (kể cả quy đổi)	Tr.đồng	225,000	182,472	238,000
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	225,150	184,205	238,000
4	Tổng chi phí (chưa có lương)	Tr.đồng	189,531	154,738	192,516
5	Tổng các khoản nộp ngân sách Nhà nước	Tr.đồng	500	768	500
6	Lợi nhuận	Tr.đồng	200	-9,363	1,218
7	Lợi nhuận sau khi thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước, các thành viên góp vốn	Tr.đồng	160	-9,362	1,218
8	Hệ số bảo toàn phát triển vốn		1.00	0.97	1.00
9	Năng suất lao động bình quân kế hoạch	Tr.đồng/năm	110.96		141.69
10	Năng suất lao động bình quân thực hiện	Tr.đồng/năm			
II	Tiền lương của người quản lý chuyên trách				
1	Đối với người quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước				
-	Số người	Người	4.00	4.000	4.00
-	Mức lương cơ bản để tính tiền lương	Tr.đồng/tháng	32.040	26.522	32.040
-	Hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương so với mức lương cơ bản		1.00	1.00	1.00
-	Tiền lương bình quân	Tr.đồng/tháng	32.040	26.522	32.040
-	Tiền lương tăng thêm do lợi nhuận thực hiện vượt so với kế hoạch (áp dụng đối với xác định tiền lương thực hiện)	Tr.đồng			
2	Đối với người quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn nhà nước				
-	Số người	Người	5.00	5.00	5.00
-	Tiền lương bình quân	Tr.đồng/tháng	28.800	23.840	28.800
3	Tổng quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách	Tr.đồng	3,266	2,703	3,266
III	Thù lao của người quản lý không chuyên trách				
1	Số người quản lý không chuyên trách (tính bình quân)	Người	4	4	4
2	Mức thù lao bình quân	Tr.đồng/tháng	2.750	2.750	2.750
3	Quỹ thù lao	Tr.đồng	132	132	132
IV	Tiền thưởng, thu nhập				
1	Quỹ tiền thưởng	Tr.đồng	0.00	0.00	125.00
2	Mức thu nhập bình quân của người quản lý chuyên trách (2)	Tr.đồng/tháng	30.2	25.0	31.4
3	Mức thu nhập bình quân của người quản lý không chuyên trách (3)	Tr.đồng/tháng			

Ghi chú:

- (1) Năng suất lao động tính theo chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí (chưa có lương).
(2) Mức thu nhập bình quân của người quản lý chuyên trách, gồm tiền lương, tiền thưởng
(3) Mức thu nhập bình quân của người quản lý không chuyên trách, gồm thù lao, tiền thưởng

Người lập biểu



Phòng Tài chính - Kế toán



Thừa Thiên Huế, ngày 8 tháng 3 năm 2023
Tổng giám đốc



HUYNH VĂN TOÀN

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TIỀN LƯƠNG, THỦ LAO, TIỀN THƯỜNG THỰC HIỆN CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TT	Tên công ty	Người quản lý chuyên trách										Người quản lý không chuyên trách									
		Số lượng (người)		Quý tiền lương (tr.đ)		Quý tiền thưởng (tr.đ)		Tiền lương bình quân của người quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước (Tr.đồng/tháng)		Số lượng (người)		Quý thủ lao (tr.đ)		Quý tiền thưởng (tr.đ)							
		KH năm 2022	TH năm 2022	KH năm 2023	KH năm 2022	TH năm 2022	KH năm 2023	TH năm 2022	KH năm 2023	TH năm 2022	KH năm 2023	KH năm 2022	TH năm 2022	KH năm 2023	KH năm 2022	TH năm 2022	KH năm 2023	KH năm 2022	TH năm 2022	KH năm 2023	
1	Công ty cổ phần Cảng Chân Mây	9	9	9	3,266	2,703	3,266	0	0	125	26,52	32,04	4	4	4	132	132	132	0	0	125
																				

Người lập biên

Phòng TC-LĐ&TL

Phòng Tài chính - Kế toán

Thừa Thiên Huế, ngày 8 tháng 3 năm 2023

Tổng giám đốc



HUYỀN VĂN TOÀN